

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 401

Câu 1: Sự sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ ở Châu Phi được đánh dấu bởi sự kiện nào?

- A. Mô dân bích và Ăng gô la giành được độc lập B. Nước Cộng hòa Diem ba buê ra đời
C. Tất cả các nước Châu Phi giành được độc lập D. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi bị xóa bỏ

Câu 2: Mĩ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua kế hoạch Mác-san 1947 nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới một cực
B. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của Chủ nghĩa xã hội
C. Giúp Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với đế quốc
D. Thúc đẩy tiến trình hình thành của Liên minh Châu Âu

Câu 3: Nội dung nào không phản ánh đúng về những biến đổi quan trọng của khu vực Đông Bắc Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000?

- A. Hai nhà nước ra đời trên bán đảo Triều Tiên B. Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời
C. Các nước tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế D. Tổ chức liên minh khu vực ra đời và phát triển

Câu 4: Nền kinh tế Mĩ phát triển mạnh sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì thu được nhiều lợi nhuận từ

- A. bán vũ khí cho các bên tham chiến B. xuất khẩu lương thực
C. cải thiện quan hệ với Liên Xô D. xuất khẩu phần mềm tin học

Câu 5: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (7/1936) chủ trương thành lập

- A. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương
C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh

Câu 6: Tiền thân của chính đảng vô sản ở Việt Nam là

- A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên B. Tâm tâm xã
C. Tân Việt cách mạng đảng. D. Cộng sản Đoàn.

Câu 7: Chính quyền công - nông đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

- A. Phong trào dân chủ 1936- 1939 B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919- 1925
C. Phong trào cách mạng 1930-1931 D. Phong trào giải phóng dân tộc 1939- 1945

Câu 8: Phong trào đấu tranh nào của nhân dân Việt Nam được coi là cuộc tập dượt lần thứ hai của Đảng và quần chúng cho cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Phong trào dân tộc dân chủ 1919- 1925 B. Phong trào cách mạng 1930-1931
C. Phong trào dân chủ 1936- 1939 D. Phong trào vận động giải phóng dân tộc 1939- 1945

Câu 9: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của sự kiện Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949)?

- A. Sự phát triển vượt bậc của nền khoa học- kĩ thuật Xô viết
B. Làm đảo lộn hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ
C. Phá thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mĩ
D. Tạo ra thế cân bằng về vũ khí nguyên tử giữa Mĩ Và Liên Xô

Câu 10: Nền tảng chính sách đối ngoại của của Nhật Bản từ 1951- 2000 là

- A. hướng về các nước Châu Á B. liên minh chặt chẽ với Mĩ
C. hướng mạnh về Đông Nam Á D. tác động của cục diện chiến tranh lạnh

Câu 11: Tài liệu được Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội Nghị Véc-xai (6/1919) là

- A. báo "Người cùng khổ". B. báo "Đời sống công nhân".
C. "Bản yêu sách của nhân dân An Nam". D. "Bản án chế độ thực dân Pháp".

Câu 12: Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng chịu ảnh hưởng sâu sắc của hệ tư tưởng

- A. Chủ nghĩa Mác-Lê-Nin
B. Dân chủ tư sản của Đảng Quốc Đại ở Ấn Độ

- C. Cải cách Minh Trị ở Nhật Bản
- D. Chủ nghĩa Tam Dân của Tôn Trung Sơn

Câu 13: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam là

- A. xây dựng chính quyền công nông binh, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. đánh đổ đế quốc và phong kiến làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập.
- C. tiến hành cách mạng tư sản dân quyền, bỏ qua thời kỳ TBCN, sau đó tiến thẳng lên con đường XHCN.
- D. tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

Câu 14: Sự khởi sắc của Asean được đánh dấu bởi sự kiện

- A. Hội nghị thượng đỉnh lần thứ I họp tại Bali (2/1976)
- B. Hiến chương Asean được thông qua (2007)
- C. Khu vực mậu dịch tự do Đông Nam Á được thành lập (1992)
- D. Diễn đàn hợp tác Á- Âu được thành lập

Câu 15: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy
- B. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước đồng minh
- C. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa
- D. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương

Câu 16: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945), quốc gia nào thực hiện nhiệm vụ chiếm đóng, giải giáp quân phiệt Nhật tại phía Nam vĩ tuyến 38 của bán đảo Triều Tiên?

- A. Liên Xô
- B. Mĩ
- C. Anh
- D. Pháp

Câu 17: Chiến dịch phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp là

- A. chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947
- B. chiến dịch Biên giới thu- đông năm 1950
- C. chiến dịch Tây Bắc thu -đông
- D. cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16

Câu 18: Nội dung nào không phản ánh đúng bối cảnh lịch sử phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam trong những năm 1885 - 1896?

- A. Việt Nam mất độc lập hoàn toàn
- B. Pháp đã hoàn thành việc bình định ở nước ta.
- C. Chưa xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới
- D. Khuynh hướng phong kiến bao trùm.

Câu 19: Chủ trương "vô sản hóa" do tổ chức nào phát động?

- A. Việt Nam quốc dân đảng.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- D. Đông Dương cộng sản đảng.

Câu 20: Đầu là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam?

- A. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời (1930)
- B. Cách mạng tháng Tám thành công (1945).
- C. Kháng chiến chống Pháp thắng lợi (1954).
- D. Kháng chiến chống Mĩ thắng lợi (1975).

Câu 21: Định ước Henxinki (1975) và Hiệp ước Bali (1976) đều có điểm giống nhau là

- A. mở ra xu thế "nhất thể hóa" khu vực và kết nối hai châu lục Á - Âu.
- B. tăng cường sự hợp tác liên minh khu vực trên lĩnh vực ngoại giao.
- C. tăng cường sự trao đổi và hợp tác về khoa học kĩ thuật.
- D. xác định nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

Câu 22: Cuộc đấu tranh công khai, hợp pháp ở nước ta trong những năm 1936 - 1939 thực chất là

- A. cuộc cách mạng giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- B. cuộc đấu tranh công khai, đạt được một số quyền lợi thiết thực.
- C. cao trào cách mạng dân chủ công khai, nhưng mang tính dân tộc.
- D. cuộc vận động tuyên truyền đường lối của Đảng và Quốc tế cộng sản.

Câu 23: Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản đưa ra chính sách đối ngoại mới chủ yếu là do

- A. tác động của cục diện chiến tranh lạnh
- B. có tiềm lực kinh tế - tài chính lớn mạnh
- C. có tiềm lực kinh tế quốc phòng vượt trội
- D. Mĩ cắt giảm dần sự bảo trợ về an ninh

Câu 24: Tính chất dân chủ của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột , đưa công nông lên nắm chính quyền

B. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân do nhân dân bầu ra

C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến

D. Thực hiện chính sách đảm bảo về quyền lợi chính trị cho nhân dân

Câu 25: Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) diễn ra đầy lâu dài và trở ngại chủ yếu là do

A. có nhiều khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc

B. nguyên tắc hoạt động của Asean không phù hợp với một số nước

C. tác động của cuộc chiến tranh lạnh và cục diện hai cực, hai phe

D. các nước thực hiện những chiến lược phát triển kinh tế khác nhau

Câu 26: Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

A. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản

B. thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược trở lại Việt Nam

C. Nhật cùng thực dân Anh chống phá chính quyền cách mạng

D. Nhật giao Đông Dương cho Trung Hoa Dân quốc

Câu 27: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong cách mạng tháng Tám và hậu phương trong kháng chiến chống Pháp (1945- 1954) đều là nơi

A. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân

B. giải quyết vấn đề tiềm lực của cách mạng

C. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa

D. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến

Câu 28: Yếu tố nào quyết định việc các nước tư bản ngày càng có xu hướng liên kết khu vực sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Tạo sức mạnh cân bằng với Liên Xô và Đông Âu.

B. Yêu cầu giải quyết các vấn đề toàn cầu.

C. Phát huy tối đa những lợi thế về kinh tế và xã hội.

D. Sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 29: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

A. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định

B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định

C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt

D. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định

Câu 30: Vai trò lớn nhất của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đối với cách mạng Việt Nam?

A. chuẩn bị về tổ chức cho việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

B. truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin về nước.

C. lãnh đạo phong trào đấu tranh của công nhân.

D. thực hiện phong trào “vô sản hóa”.

Câu 31: Phong trào cách mạng 1930- 1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

A. không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc

B. giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp

C. giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc

D. chỉ phát lệnh Tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài

Câu 32: Nhận định đúng và *đúng nhất* về mối quan hệ quốc tế trong nửa sau thế kỉ XX?

A. Quan hệ quốc tế mở rộng do sự phát triển của cách mạng khoa học - kĩ thuật.

B. Các quốc gia đều khẳng định vị thế của mình trong trật tự thế giới mới.

C. Hoạt động kinh tế, tài chính, chính trị của các quốc gia, tổ chức quốc tế diễn ra mạnh.

D. Quan hệ quốc tế mở rộng, đa dạng, phần lớn các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác.

Câu 33: Bài học kinh nghiệm nào là chung nhất của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945?

A. Bài học về khởi nghĩa vũ trang. B. Bài học về giành và giữ chính quyền.

C. Bài học về liên minh công - nông. D. Bài học về phân hóa và cô lập kẻ thù.

Câu 34: Các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, Biên giới thu đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Kết hợp hoạt động tác chiến của bộ đội với nổi dậy của quần chúng

B. Làm thất bại các kế hoạch chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp

C. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp

D. Có sự ủng hộ về vật chất, tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa

Câu 35: Lực lượng vũ trang có vai trò như thế nào trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Nòng cốt quyết định thắng lợi

B. Quan trọng nhất đưa đến thắng lợi

C. Xung kích, hỗ trợ lực lượng chính trị

D. Đông đảo, quyết định thắng lợi

Câu 36: Việc Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước mới cho dân tộc (1920) đã có tác động như thế nào đến việc giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A. Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối ở Việt Nam

B. Mở đường cho việc giải quyết về khủng hoảng đường lối ở Việt Nam

C. Đánh dấu lịch sử Việt Nam lựa chọn đường cách mạng vô sản

D. Chứng tỏ sự bất lực của khuynh hướng tư sản trước nhiệm vụ dân tộc

Câu 37: So với quan điểm cách mạng vô sản ở Phương Tây, nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam được xác định trong cương lĩnh chính trị đầu năm 1930 có gì sáng tạo?

A. Tiến hành ngay một cuộc đấu tranh giai cấp để xây dựng ngay một xã hội cộng sản

B. Giải quyết đồng thời hai nhiệm vụ dân tộc và giai cấp để đi tới xã hội cộng sản

C. Cách mạng Việt Nam phải trải qua nhiều giai đoạn, trước hết là giải phóng dân tộc

D. Chỉ cần đấu tranh giải quyết nhiệm vụ dân tộc rồi sau đó tiến lên xã hội cộng sản

Câu 38: Ý nào sau đây không phải là lí do để Đảng Cộng sản Đông Dương chưa phát động Tổng khởi nghĩa sau khi Nhật đảo chính Pháp (9 - 3 - 1945)?

A. Lực lượng vũ trang chưa hình thành.

B. Đảng và quần chúng chưa sẵn sàng hành động.

C. Kẻ thù còn mạnh đủ sức chống trả.

D. Lực lượng trung gian chưa ngã hẳn về phía cách mạng.

Câu 39: “Một trong những tiến bộ của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX là ở quan niệm về phong trào yêu nước”. Đây là nhận định

A. sai, vì khuynh hướng cứu nước mới của các sĩ phu không đem đến sự thành công.

B. đúng, vì các sĩ phu đưa ra vấn đề yêu nước phải gắn với xây dựng xã hội tiến bộ.

C. sai, vì phạm trù yêu nước thương dân luôn ăn sâu vào tư tưởng dân tộc ta.

D. đúng, vì hoạt động các sĩ phu gắn với khái niệm “dân quyền, dân chủ”.

Câu 40: “Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh...” Nhận định trên nói về thắng lợi nào của dân tộc Việt Nam?

A. Kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975).

B. Cách mạng tháng Tám 1945.

C. Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

D. Chiến dịch Hồ Chí Minh 1975.

----- HẾT -----

âu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a
1	A	11	C	21	D	31	B
2	B	12	D	22	C	32	D
3	D	13	D	23	B	33	B
4	A	14	A	24	D	34	B
5	A	15	A	25	D	35	C
6	A	16	B	26	A	36	B
7	C	17	A	27	B	37	C
8	C	18	B	28	D	38	A
9	B	19	C	29	A	39	B
10	B	20	A	30	A	40	C